

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 18

Chúng ta căn cứ trên Kinh đã nói, một ngày ngắn nhất ở trong địa ngục là hai ngàn bảy trăm năm ở nhân gian chúng ta. Đất nước chúng ta ở trên thế giới này được gọi là nước văn minh cổ xưa, chúng ta có lịch sử năm ngàn năm thì so với trong địa ngục vẫn chưa đến hai ngày. Trên Kinh Phật đã nói, một năm ở trong địa ngục cũng là ba trăm sáu mươi ngày. Các vị phải ghi nhớ, một ngày của họ là hơn hai ngàn bảy trăm năm chúng ta. Thọ mạng của họ, yểu mạng cũng là một vạn tuổi, trường thọ thì đến vạn vạn tuổi. Rất là khủng khiếp! Cho nên, mỗi giờ mỗi phút chúng ta nhất định phải đề cao cảnh giác, không nên tạo nghiệp địa ngục, nghiệp của ba đường đều không thể tạo. Vì sao mà đọa lạc vào ba đường? Phật nói cho chúng ta nghe mười ác nghiệp. Mười ác nghiệp nghiêm trọng nhất thì đọa địa ngục, kể đến đọa ngạ quỷ, nhẹ nhất là đến súc sanh. Mười ác nghiệp là:

Thân tạo ra sát sanh, trộm cắp, tà dâm.

Miệng thì nói dối, nói hai chiều, nói thêu dệt, nói ác khẩu. Nói dối là không thành thật, nói sai sự thật; nói hai chiều là khiêu khích thị phi; nói thêu dệt là lời nói ngon ngọt, đều là mê hoặc người, lừa gạt người; nói ác khẩu là lời nói thô lỗ.

Ý nghiệp là tham, sân, si.

Giả như mỗi ngày chúng ta tạo ra mười loại nghiệp này, thân thì sát-đạo-dâm, miệng nói dối, nói hai chiều, nói thêu dệt, ác khẩu, trong lòng tràn đầy tham-sân-si, vậy thì tiền đồ của bạn quyết định đến ba đường ác, không cần đi hỏi người nào nữa! Rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo. Ba đường ác thì đến đường nào vậy? Bạn chính mình phải tỉ mỉ thử nghĩ xem thì cũng biết. Càng nghĩ càng đáng sợ, cho nên chúng ta nhất định không làm việc này. Không những chúng ta không chịu đọa ba đường ác, mà ba đường thiện ở trong sáu cõi chúng ta cũng không cần. Vì sao vậy? Không cứu cánh. Bạn muốn tu phước báo nhân thiên, đời sau được thân người lại hưởng phước, thế nhưng người hưởng phước có rất ít người có đầu óc tỉnh táo, rất ít người không mê hoặc, vậy thì phước của bạn hưởng hết rồi phải làm sao? Thế gian này người có phước báo rất nhiều, chúng ta cũng có lúc có cơ hội gặp được, xem thấy họ vừa hưởng phước vừa tạo tội nghiệp, muốn

giúp cho họ mà không thể giúp, vì sao vậy? Khi bạn khuyên họ, họ nghe được mấy câu nói rồi liền nhìn trước nhìn sau, đem lời nói của bạn bỏ ngoài tai, căn bản là không chịu nghe, căn bản là không muốn bạn nói thêm nữa, vậy thì bạn còn cách nào không? Họ vẫn tùy theo tập khí của họ, tùy theo nghiệp chướng của họ mà trải qua đời sống cuồn cuộn tham dục, mãi đến đem phước báo của đời quá khứ của họ đã tu được tiêu hao hết sạch, sau đó đi đến ba đường ác để đổi chất. Họ chỉ làm những việc như vậy. Chúng ta xem thấy họ thật đáng thương nhưng không cách gì cứu. Cho nên, nhất định phải thường giữ tâm khiếp sợ đường ác.

- **Thứ tư, Phật dạy chúng ta “bất phú hà tì”.**

Chính mình tạo tác lỗi lầm không nên che giấu, mà phải phát lồ sám hối, “*tôi làm sai rồi!*”, có dũng khí nói ra cho người khác nghe. Người khác biết rồi trách cứ bạn vài câu, mắng bạn vài tiếng thì tội này của bạn đã báo hết, cho nên gọi là “*trọng tội nhẹ báo*”. Tốt rồi, tội trả hết, tốt quá! Làm việc thiện thì đừng để người khác biết, vì để người khác biết, người này tán thán bạn vài câu, người kia tán thán bạn vài câu, bạn đã hưởng hết rồi, thiện không còn thì thiện thời này sẽ rất lớn. Cho nên, thánh nhân thế xuất thế gian dạy chúng ta phải tích âm đức. Thế nào gọi là âm đức? Âm là không để cho người khác biết, chúng ta đoạn ác tu thiện, tích công bồi đức không nên để người khác biết, không nên để người tán thán. Địa vị của chính chúng ta càng thấp càng tốt, làm công đức có tốt hơn cũng như là không hề có làm việc gì, chính mình cung kính khiêm hạ đối với tất cả mọi người, vậy thì tốt, công đức mà chính chúng ta tích được có thể bảo toàn. Bảo toàn công đức thì tương lai quả báo sẽ lớn, sẽ thù thắng. Người thông minh nhất, người có trí tuệ nhất thì đem phước báo cả đời của họ tu được hưởng vào lúc nào? Vào lúc lâm chung. Lúc lâm chung hưởng phước gì? Không có bệnh khổ, đó là đại phước báo. Lâm chung không bị bệnh, lâm chung rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo, có thể đứng mà ra đi, có thể ngồi mà ra đi, biết được chính mình đi đến nơi nào. Nơi đi đến thù thắng nhất là Thế giới Cực Lạc. Sau khi nghiệp báo của cái thân này đã trả hết thì đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Đến Thế giới Cực Lạc chính là làm Phật. Việc này ở trong mười pháp giới là chọn lựa tối cao. Chọn lựa làm Phật, không chọn lựa sanh thiên, đương nhiên cũng sẽ không chọn lựa đời sau đến nhân gian để hưởng phú quý, vì phú quý là giả. Chúng ta xem lịch sử ra sẽ thấy những hoàng đế, tướng quân trải qua nhiều thời đại, khi còn ở đời thì oanh oanh liệt liệt nhưng không quá một đời, ngày nay ở đâu vậy? Đều chôn vào lòng đất. Họ có gì để đời đâu? Nếu bạn thấy tường tận chân tướng

sự thật này thì công danh phú quý của thế gian bạn liền buông bỏ, không ý nghĩa gì. Hưởng những phước báo này của thế gian có rất nhiều khổ báo. Từ xưa đến nay có vị quốc vương nào không khổ chứ? Có vị nào cả đời làm vua có thể vừa lòng mãn ý? Không có người nào! Tuy hưởng phước nhưng trong lòng cũng lo lắng bất an, không thể có một đời an tâm thư thích. Cho nên, lỗi lầm không nên che giấu, càng không thể đùn đẩy cho người khác, phải phát lộ sám hối (lộ chính là hoàn toàn phơi bày ra hết, một chút che giấu cũng không có).

- **Thứ năm, Phật dạy chúng ta “đoạn tương tục tâm”.**

Đoạn tương tục tâm chính là đoạn cái tâm liên tục tạo tác tội nghiệp này. Chúng ta sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, thuận với ý của chính mình thì lòng tham liền khởi lên, phiền não liền khởi lên, không thuận với ý của mình thì tâm sân hận liền khởi lên. Tâm này khởi lên thì không nên sợ, thực tế mà nói khởi lên là bình thường, bởi vì chúng ta là phàm phu. Nếu như sáu căn của bạn tiếp xúc cảnh giới mà bạn không khởi tâm không động niệm thì bạn đã là Phật, là Bồ Tát, bạn không phải phàm phu. Người phàm phu ở ngay trong cảnh duyên này nhất định khởi tâm động niệm, cho nên người xưa nói *“không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm”*. Phàm phu khởi tâm động niệm là hiện tượng tất nhiên, thế nhưng then chốt là ở chỗ nào vậy? Then chốt là không nên để cho nó liên tục, ý niệm này vừa khởi lên, lập tức đè ý niệm này xuống, làm cho nó chuyển biến, đó gọi là tu hành, gọi là công phu. Người niệm Phật chúng ta chỉ dùng một câu A Di Đà Phật. Ở trong thuận cảnh lòng tham khởi lên thì niệm “A Di Đà Phật”, làm cho tâm này lập tức thay đổi, quyết không để lòng tham thêm lớn, quyết không để lòng tham tiếp nối. Khi ở trong nghịch duyên, nghịch cảnh, tâm sân hận phiền não khởi lên thì lập tức dùng câu “A Di Đà Phật” đè nó xuống, nhất định không để sân hận đổ kỵ tăng thêm, nhất định không để sân hận đổ kỵ tiếp nối. Chúng ta niệm Phật như vậy gọi là biết niệm, niệm Phật như vậy gọi là công phu. Mỗi ngày bạn thấy mình không tệ, một ngày niệm hai vạn danh Phật hiệu, ba vạn danh Phật hiệu, niệm xong Phật hiệu vẫn cứ mắng người, vẫn cứ sân si, vẫn cứ khởi hỉ nộ ái lạc thì hết rồi, cái gì cũng hết, một ngày niệm mười vạn câu cũng không còn, người xưa thường nói *“đau ốm rất hòng chỉ uống công”*. Vì sao vậy? Phật hiệu của họ có niệm được nhiều hơn nhưng không thể khởi tác dụng, vì họ không hàng phục được phiền não, không đè phiền não xuống được. Công phu chân thật có lực thì mỗi ngày Phật hiệu không nhất định phải niệm nhiều đến như vậy, mà then chốt nhất là gì? Bạn phải có thể phục được phiền não, đè phiền não xuống, đây gọi là công phu. Một ngày bạn không niệm Phật thì không hề gì, vừa động niệm

thì A Di Đà Phật là được rồi. Khi không động niệm thì không có A Di Đà Phật, vừa khởi tâm động niệm thì lập tức niệm A Di Đà Phật, đó gọi là giác được nhanh, là chân thật giác ngộ. Vĩnh viễn giữ gìn tâm địa của chính mình thanh tịnh-bình đẳng-giác, vậy thì đúng.

- **Thứ sáu, Phật khuyên chúng ta phải “phát tâm Bồ Đề”.**

Bạn thấy phía trước đã nói với bạn năm điều là minh tín nhân quả, tự hồi khắc trách, bố úy ác đạo, bất phú hà tì, đoạn tương tục tâm. Đó là từ nơi sự sám trừ tội nghiệp của chúng ta. Sám trừ tội nghiệp, phát tâm Bồ Đề thì thù thắng. Tâm Bồ Đề là tâm chân thật giác ngộ, đó là bạn chân thật tích công bồi đức. Sau khi sám trừ nghiệp chướng, tích công bồi đức, năm điều trước là dạy chúng ta đoạn ác, năm điều phía sau là dạy chúng ta tu thiện. Đoạn ác tu thiện, thiện không tu không được, vì không thể thành tựu phước huệ chân thật. Người học Phật nhất định có phước báo. Vì sao họ có phước báo? Tu phước, mỗi ngày họ đang tu phước, mỗi niệm đang tu phước, thì phước báo của họ đương nhiên thêm lớn. Mỗi niệm đang tu huệ, ngày ngày đang tu huệ, trí tuệ của họ nhất định thêm lớn. Đây là đạo lý tất nhiên.

Thế nào gọi là tâm Bồ Đề? Chúng ta cần phải nhận biết rõ ràng, tâm Bồ Đề là chân tâm. Ai có tâm Bồ Đề? Bồ Tát mới có tâm Bồ Đề. Ở trong nhà Phật chúng ta, A La Hán vẫn chưa phát tâm Bồ Đề; Bích Chi Phật, Quyền Giáo Bồ Tát đều chưa phát tâm Bồ Đề. Nếu tâm Bồ Đề vừa phát thì rất tuyệt! Trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói “Pháp Thân Đại Sĩ”. Phía trước đã nói qua với các vị, sáu cõi mười pháp giới là từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà ra. Chấp trước không còn thì sáu cõi cũng không còn. Phân biệt không còn thì mười pháp giới cũng không còn. Mười pháp giới không còn thì bạn đến được Pháp Giới Nhất Chân, chính là Thế giới Hoa Tạng của Tỳ Lô Giá Na Phật, Thế giới Cực Lạc của A Di Đà Phật, bạn đi đến nơi đó liền siêu việt mười pháp giới. Tâm Bồ Đề vừa phát bạn liền siêu việt mười pháp giới, hay nói cách khác, tâm Bồ Đề chính là đem phân biệt, chấp trước thấy đều đoạn dứt, chân tâm của bạn hiện tiền. Thế của tâm Bồ Đề là tâm chí thành, chân thành đến tột đỉnh. Các vị phải nên biết, bạn còn có chút phân biệt, còn có chút nhỏ chấp trước thì tâm của bạn không thành. Phải đem phân biệt, chấp trước đoạn được sạch sẽ. Không những không phân biệt, không chấp trước đối với pháp thế gian, mà đối với Phật pháp cũng không phân biệt, không chấp trước. Nếu như bạn nói *“tôi không phân biệt, không chấp trước đối với thế gian pháp, nhưng tôi còn phân biệt còn chấp trước đối với Phật pháp”* thì không được, vẫn không thể ra khỏi sáu cõi. Việc này phải nên hiểu, tuyệt đối không bảo bạn

đổi đối tượng. Lòng tham của tôi, hiện tại tôi không tham danh vọng lợi dưỡng của thế gian, không tham năm dục sáu trần, tôi tham Phật pháp có được không? Không được! Phật bảo bạn đoạn tâm tham, không phải bảo bạn đổi đối tượng. Tâm tham nhất định biến thành ngã quý, bạn tham Phật pháp vẫn là biến thành ngã quý, bạn tham năm dục sáu trần của thế gian thì đi làm ngã quý, tham Phật pháp vẫn là biến thành ngã quý. Tuy biến thành ngã quý nhưng hưởng phước không giống nhau. Ham muốn danh vọng lợi dưỡng thế gian thì堕 vào đường ngã quý, chân thật là ngã quý, ngã quý rất nghèo khổ. Bạn ham muốn Phật pháp có thể làm quan ở đường ngã quý, bởi vì đối tượng đó không giống nhau, thế nhưng vẫn phải làm ngã quý, vẫn không cách gì thoát khỏi cõi quý, việc này các vị nhất định phải hiểu. Phật dạy chúng ta phải đoạn tâm tham, không phải dạy chúng ta đổi đối tượng. Ý nghĩa này nhất định phải làm cho rõ ràng, không phải là đổi đối tượng. Nhất định phải đoạn tham-sân-si, nhất định phải đoạn phân biệt chấp trước. Thế xuất thế pháp thấy đều không phân biệt, không chấp trước thì bạn mới có thể siêu việt mười pháp giới. Đó là thể của tâm Bồ Đề, tâm chí thành, chân thành đến tột đỉnh. Phật dạy chúng ta phát tâm Bồ Đề cũng chính là nói chúng ta từ nay về sau đối nhân xử thế tiếp vật chỉ một mực chân thành, nhất định không có chút gì hư dối, lợi ích cho chính mình. Người khác dùng tâm hư vọng đối với ta, người khác lừa dối ta, ta dùng chân thành đối với họ. Có lẽ bạn sẽ nói, như vậy chẳng phải chúng ta bị thiệt thòi lớn hay sao? Không sai! Trước mắt chịu thiệt một chút, tương lai không hề bị thiệt chút nào. Họ dùng tâm hư vọng đối với ta thì họ đến ba đường ác, ta dùng tâm chân thành đối với họ thì ta đến Thế giới Cực Lạc, vậy thì làm sao như nhau được? Ta và họ đi hai con đường, không phải một con đường. Cho nên, chúng ta phải chịu thiệt thòi, phải chịu thua thiệt; không sợ thiệt thòi, không sợ thua thiệt thì chúng ta mới có thể tham gia câu lạc bộ của A Di Đà Phật. Nếu như bạn không chịu thiệt thòi, thua thiệt, vẫn muốn tranh hơn như họ thì xong rồi, họ phải đến ba đường ác, bạn cũng đi theo, vậy thì sai rồi, đặc biệt sai lầm! Người thông minh làm sao có thể làm việc như vậy? Nhất định phải dùng tâm chân thành đối nhân xử thế tiếp vật. Chúng ta là chân thật tu pháp môn Tịnh Độ, chân thật là muốn thân cận A Di Đà Phật, thân cận mười phương tất cả chư Phật Như Lai. Mỗi niệm của chúng ta là hy vọng gia nhập pháp hội của các Ngài. Sự chọn lựa của chúng ta là tối thượng thừa, trong mười pháp giới là thừa cao nhất. Chúng ta sâu sắc tin tưởng chính mình quyết định làm đến được. Tương lai ở nơi đây sẽ giảng “Kinh Hoa Nghiêm”. Sau khi nghe xong “Kinh Hoa Nghiêm”, tín tâm của các vị nhất định sẽ được xây dựng, biết được ngay trong

một đời này nhất định có thể tham gia câu lạc bộ của A Di Đà Phật, Tỳ Lô Giá Na Phật và tất cả chư Phật, một chút cũng không giả.

Tâm Bồ Đề khởi tác dụng, Phật ở trên Kinh nói với chúng ta có tự thọ dụng, có tha thọ dụng, cho nên khi giảng khởi dụng liền giảng hai loại là tự thọ dụng và tha thọ dụng.

Tự thọ dụng là tâm thanh tịnh, hiểu đức hiểu thiện. Như hôm nay chúng ta giảng sám trừ nghiệp chướng, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, đó chính là thâm tâm, chính là tự thọ dụng. Sau khi tâm Bồ Đề phát rồi thì trong tự nhiên sẽ là như vậy, một chút miễn cưỡng cũng không có, cũng không cần phải người khác đốc thúc, mà tự động tự phát, họ thật làm.

Tha thọ dụng của tâm Bồ Đề chính là đối nhân xử thế tiếp vật với lòng đại từ đại bi. Từ bi này dùng lời hiện tại mà nói chính là đối với tất cả chúng sanh quan tâm chân thành, thương yêu chân thành, giúp đỡ nhiệt tâm, đó là tha thọ dụng.

Ý nghĩa của tâm Bồ Đề rất sâu, rất rộng. Khi Phật pháp chưa truyền đến Trung Quốc, cổ thánh tiên hiền của chúng ta cũng đã phát ra tâm này, chẳng qua không gọi nó là tâm Bồ Đề, trên thực tế cùng với tâm Bồ Đề mà Phật nói không hề khác nhau. Vào thời xưa, Vua Hán Võ chế định chính sách giáo dục của quốc gia. Sau khi ông chế định chính sách này thì kéo dài mãi đến triều Mãn Thanh, hơn hai ngàn năm. Mỗi một triều đại đều tuân thủ, đều không hề cải biến nó, có thể thấy được tông chỉ phương châm của chính sách giáo dục này là chính xác, cho nên đế vương nhiều đời đều khẳng định tiếp nhận, đều hoan nghênh chấp hành. Đó chính là thực hành tư tưởng giáo dục của Khổng Mạnh, ngày nay chúng ta gọi là nhà Nho.

Nhà Nho dạy người ở trên cương lĩnh giảng Tam Cương Bát Mực. Trong phương pháp giáo học cũng nói đến tâm Bồ Đề, nhưng không có danh từ này, mà có “*thành ý, chánh tâm*”. “*Thành ý*” chẳng phải là tâm chân thành hay sao? “*Chánh tâm*” chính là thâm tâm, đại bi tâm mà trong Phật pháp chúng ta đã nói. Hai thứ này hợp lại, họ dùng một chữ “*Chánh*”, chánh tâm! Phật pháp chúng ta giảng tỉ mỉ, bạn dùng tâm gì đối với chính mình, dùng tâm gì đối với người khác. Nhà Nho giảng nói tác dụng của thành ý này, họ chỉ nói chánh tâm, dùng chánh tâm đối với chính mình, dùng chánh tâm đối với người khác; chỉ có Phật giảng mới tường tận, thế nhưng thành ý này là chân thành.

Chúng ta cũng rất muốn dùng tâm chân thành, thế nhưng vẫn là không phải. Bồ Tát Mã Minh có một trước tác gọi là “Đại Thừa Khởi Tín Luận”. Khởi tín là vào cửa, là bước đầu, không phải rất sâu, cũng giống như trường học vậy, bạn vừa vào lớp một, vừa mới đi học. Điều kiện khởi tín chính là phát tâm Bồ Đề. Cho nên, tâm Bồ Đề vừa phát thì bạn chính là Bồ Tát Đại thừa khởi tín, ở trong Kinh Đại thừa gọi là phát tâm trụ Bồ Tát. Đây là Bồ Tát vị thứ nào? Là vừa phát tâm. Khi bạn vừa phát tâm chính là địa vị Viên Giác Sơ Trụ Bồ Tát. Công đức của Bồ Tát Sơ Trụ tất cả chư Phật đều tán thán không cùng. Tương lai các vị sẽ xem thấy ở trong “Kinh Hoa Nghiêm”, đoạn Kinh văn “Thập Trụ”, tổng cộng có sáu phẩm Kinh, bên trong đặc biệt có một phẩm là “Sơ Phát Tâm Công Đức Phẩm”, đều là tán thán công đức của Bồ Tát Sơ Trụ.

Tâm Bồ Đề của chúng ta vì sao không thể phát khởi? Chúng ta rất muốn phát nhưng không cách nào phát được. Phật biết được, những bậc thánh hiền vào thời xưa cũng biết được, cho nên nói với chúng ta, bạn muốn phát tâm thì bạn cần phải đem chướng ngại trong tâm bỏ đi, như vậy chân tâm của bạn mới có thể phát ra được. Trong tâm chân thành có những chướng ngại nào? Có phiền não chướng, có sở tri chướng, hai loại chướng ngại này thật là phiền não lớn. Chỉ cần có hai loại chướng ngại này thì tâm chí thành của bạn, chân tâm của bạn sẽ không cách gì hiển lộ. Cho nên, Thanh Văn, A La Hán, Bích Chi Phật, Quyền Giác Bồ Tát chưa đoạn hai loại chướng này, tâm Bồ Đề không thể hiện tiền, vẫn cứ dùng là vọng tâm, không phải chân tâm.

Nhà Nho dạy người như thế nào vậy? Bạn xem, phía trước “*thành ý, chánh tâm*” có hai câu là “*cách vật, trí tri*”, sau đó mới “*thành ý, chánh tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ*”. Có thể thấy được hai câu “*cách vật, trí tri*” ở phía trước là quan trọng. Thế nào gọi là “*cách vật*”? Sau này, như nhà Nho của Tống Minh đem hai chữ “*cách vật*” này giải thích là cái lý tột cùng của các vật, nghiên cứu đạo lý của tất cả vật. Giải thích như vậy là trên căn bản, trên phương hướng đã sai lầm. Cho nên, người đời sau của Phu Tử là Chư Tử đi nghiên cứu lý, đại khái đầu óc đều hỗn loạn mà lý cũng chưa nghiên cứu ra được, vẫn là Tư Mã Quang thông minh hơn. Tư Mã Quang là tín đồ Phật giáo thuần thành. Ông nói rất có đạo lý. Ông nói, “*cách vật*”, vật chính là vật dục. Giải thích của ông không giống như giải thích của người trước. “*Vật*” là vật dục, chính là thị phi nhân ngã, danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần. Cách giải thích này của ông cùng giải thích của Phật pháp là như nhau. “*Cách*” là gì vậy? “*Cách*” là cách đấu, cũng chính là nói chúng ta chính mình phải đấu tranh với năm dục sáu trần, chúng ta

phải chiến thắng nó, không nên để nó chiến thắng chúng ta. Bạn phải khắc phục năm dục sáu trần, chính là nhà Phật nói đoạn phiền não. Cách đoạn phiền não thế nào vậy? Nhà Nho gọi là “*khắc chế*”, đó chính là phương pháp đoạn phiền não. Cách này tốt, bạn có thể khắc phục năm dục sáu trần. Cho nên, Phật dạy cho đệ tử đời sau “*lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy*”. Thầy chính là ý nghĩa của sự mô phạm, làm gương. Phật tuy không đề xướng tu khổ hạnh, thế nhưng Phật lại tán thành tu khổ hạnh, vì sao vậy? Con người có thể trải qua đời sống thanh đạm thì ý niệm của vật dục này sẽ rất tan nhạt, hay nói cách khác, rất dễ đoạn phiền não. Nếu như bạn ở trong đời sống ham thích hưởng thụ thì bạn không có năng lực hàng phục năm dục sáu trần, phiền não của bạn rất khó đoạn. Phiền não của bạn chưa dứt thì tâm Bồ Đề không thể sanh khởi. Điểm này các vị đồng tu phải đặc biệt chú ý, vì sao vậy? Bởi vì điều kiện vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, trên Kinh Vô Lượng Thọ nói là “***Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật***”. Nếu tôi không đem sự việc này giảng rõ ràng, giảng tường tận cho mọi người nghe, tương lai mọi người không thể vãng sanh thì mọi người sẽ không trách tôi: “*Lời nói quan trọng này vì sao ông không nói với tôi?*”. Hiện tại tôi nói với các vị rồi, các vị không chịu đi làm thì không phải trách nhiệm của tôi. Nếu bạn đến hỏi tôi thì tôi đã nói với bạn từ sớm rồi, bạn không tin tưởng thì không còn cách nào. Cho nên phát tâm Bồ Đề vô cùng quan trọng, nhất định phải dùng tâm chân thành đối đãi người, thì chân tâm của bạn liền hiện tiền. Bạn nhất định phải khắc phục dục niệm của bạn. Nhất định không bị năm dục sáu trần (hiện tại gọi là thế giới muôn màu) dụ hoặc, bạn chính mình có thể khắc phục được mình, đó chính là công phu “*cách vật*”. Cho nên “*cách vật*” là phá phiền não chướng, “*trí tri*” là phá sở tri chướng. Chúng ta phải cầu học vấn chân thật, trí tuệ chân thật. Học vấn và trí tuệ chân thật đều ở trên Kinh Đại thừa. Ở bộ Kinh nào vậy? Kinh Vô Lượng Thọ là tốt nhất. Thế nhưng “Kinh Hoa Nghiêm” thì nói được càng rõ ràng, càng thấu triệt hơn. Tương lai, hai bộ Kinh này đều được giảng ở đạo tràng này của chúng ta. Hiện tại chúng ta đang làm công tác trừ bị, trước tiên in quyển Kinh. Quyển Kinh chúng ta biên tập mới lại để mọi người xem. Câu đoạn, thứ lớp, chương pháp, kết cấu, nghĩa lý trong Kinh điển này rõ ràng, tường tận, khi bạn vừa xem liền có thể hiểu ngay, khi học thì sẽ dễ dàng. Hiện tại quyển “Kinh Hoa Nghiêm” là bản xưa, được in bằng bản gỗ, một mặt mười hàng, một hàng hai mươi chữ, không có thứ lớp, cũng không có chấm phẩy, xem thế nào cũng không thể hiểu, khi xem thì trong lòng không thoải mái, cho nên không thể không đem Kinh này phân câu, đoạn, biên tập mới lại. Công tác này, phần thứ nhất chúng ta đã làm. Cho nên chúng ta dự định ngày 18 tháng này bắt đầu giảng.

Từ ngày 18, tôi ở nơi đây một tuần lễ giảng năm ngày, bốn ngày giảng “Hoa Nghiêm”, một ngày giảng “Kinh Vô Lượng Thọ”. “Kinh Vô Lượng Thọ” ngắn, Kinh ngắn thì chúng ta giảng dài; “Kinh Hoa Nghiêm” rất dài, Kinh dài thì chúng ta giảng ngắn, như vậy rất tự tại, không bị hạn chế thời gian. Chúng ta dự định giảng ba năm, hy vọng trong ba năm có thể hoàn thành tốt công trình này. Vì vậy, phương pháp trong hai bộ Kinh này là “*trí tri*” tốt nhất, học tập có hiệu quả nhất. “*Cách vật*” nhất định phải ở ngay trong cuộc sống chính mình.

Trong cuộc sống chúng ta nhất định phải tiết kiệm, không nên lãng phí. Chính mình có phước báo thì cũng phải tiết phước. Phước báo dư ra phân cho chúng sanh cùng hưởng, thì phước báo của bạn càng ngày càng lớn, phước báo của bạn vĩnh viễn hưởng không hết. Chính mình có phước, không nên chỉ một mình hưởng hết, đó là sai lầm. Cho dù chính mình có rất nhiều phước báo, chúng ta chỉ hưởng thụ chút thôi, tất cả còn lại hãy đều chia cho chúng sanh cùng hưởng. Bạn có thể bố thí phước càng nhiều thì phước của bạn càng lớn. Phía trước đã nói với các vị, các vị bố thí tài thì được tiền tài, bố thí pháp được thông minh, bố thí vô úy được khỏe mạnh sống lâu. Bạn bố thí phước báo thì bạn đương nhiên được phước báo lớn, đây là đạo lý nhất định. Cho nên chúng ta phải bố thí phước báo lớn, đời sống tạm đủ thì được rồi. Tích thiện, tích phước là quan trọng, mỗi niệm vì chúng sanh, mỗi niệm vì xã hội. Chúng sanh đều có phước thì xã hội này tốt, đời sống của chúng ta đương nhiên cũng sẽ tốt. Chúng ta không hề rời khỏi xã hội, không hề rời khỏi chúng sanh. Không nên mỗi niệm chỉ nghĩ cho chính mình. Mỗi niệm chỉ nghĩ cho chính mình thì tâm Bồ Đề không còn. Mỗi niệm vì chúng sanh, mỗi niệm vì xã hội thì tâm Bồ Đề liền hiện tiền. Cho nên nhất định phải phát tâm Bồ Đề. Chúng ta sẽ không nói nhiều về tâm Bồ Đề ở đây, tương lai giảng đến trên Kinh còn phải nói tỉ mỉ.

- **Thứ bảy, Phật dạy chúng ta phải “tu công, bố quả”.**

Trong đời quá khứ hoặc ngay trong một đời này, những việc chúng ta đã làm sai rất nhiều, đều là có lỗi lầm, cho nên Phật khuyên bảo chúng ta phải nỗ lực tu thiện, bồi đắp lỗi lầm của chúng ta. Người thế gian thường hay nói, chúng ta tạo tác tội nghiệp, bây giờ lập công, lấy công chuộc tội. Trên pháp luật thế gian có rất nhiều người làm như vậy, nhưng trong Phật pháp thì không được vậy. Trong Phật pháp thì thiện quyết định có quả thiện, ác quyết định có ác báo, nhất định không thể nói “*tôi ngày trước đã tạo ra rất nhiều tội ác, hiện tại tôi tu đại thiện, vậy tội của tôi có thể không cần trả báo*”, không hề có việc như vậy. Đó là không phù hợp với định luật nhân quả. Thế nhưng nếu như bạn ngay đời này nỗ lực tu

thiện, sức mạnh của thiện đặc biệt mạnh thì quả thiện của bạn sẽ được hưởng trước, còn tội nghiệp mà bạn tạo, ác báo sẽ chậm lại, sẽ lùi lại, báo sau. Nếu như lực lượng ác mạnh thì cái ác sẽ báo trước, cái thiện mà bạn làm sẽ báo sau, không hề không báo. Đó là định luật của nhân quả, chân lý của nhân quả. Chúng ta hiểu rõ được đạo lý này thì chúng ta không thể không khiếp sợ đối với nhân quả. Chân thật là sợ nhân quả, vì sao vậy? Quả báo không hề sót lọt, chỉ là báo sớm hay báo trễ mà thôi, không hề không báo. Khởi một ác niệm đều phải nhận lấy báo ác, khởi một niệm thiện cũng có quả thiện. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm ba nghiệp đều đang tạo. Tu công bù lỗi, Phật khuyên bảo chúng ta việc này không phải nói đem công bù tội, mà là hy vọng quả thiện của chúng ta báo trước, quả ác sẽ được chậm lại, làm cho nó lùi lại sau. Giả như thiện căn của chúng ta rất lớn, chúng ta sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, việc này quá tốt, đến nơi đó để làm Phật. Sau khi làm Phật rồi, chúng ta muốn hỏi những tội nghiệp đã tạo trong đời quá khứ còn phải trả báo hay không? Nếu như bạn nói làm Phật rồi, làm Bồ Tát rồi thì không trả báo nữa thì định luật nhân quả sẽ nói không thông. Xin nói với các vị, làm Phật làm Bồ Tát đến sau cùng vẫn phải trả báo, thế nhưng quả báo đó ở trên cảm thọ hoàn toàn không giống như chúng ta. Hiện tại khi chúng ta trả báo chân thật là cảm thấy vô cùng thống khổ. Khi Phật Bồ Tát thọ báo thì rõ ràng, tường tận, *“ồ! Nó đến rồi, đời quá khứ là do ta tạo ra cái nhân đó, cho nên hiện tại phải chịu quả báo này, đây là trả nợ”*, cho nên trả được rất hoan hỷ, rất tự tại, từng món trong sổ đều xóa hết, đều tiêu hết, vậy an lạc dường nào. Đời trước chúng ta gạt người ta rất nhiều tiền, chúng ta tạo ra cái nghiệp này, đời này gặp được người ta gạt tiền của chúng ta mang đi hết, chúng ta rất khổ sở. Nếu như chúng ta biết được đời trước ta đã gạt họ, hiện tại họ gạt ta, vừa lúc phải trả, một chút áo quần cũng không có. Bị gạt mà còn thấy rất thoải mái, còn rất an vui, làm sao có thể giống nhau được? Cho nên Phật Bồ Tát khi đến đây chịu quả báo thì an vui tự tại. Bạn thấy An Thế Cao thật cũng đã làm Phật, làm Bồ Tát rồi, nhưng ông vẫn phải đến Trung Quốc để chịu báo, để trả hai lần thiếu nợ mạng. Đời trước ông đã giết lầm một người, đời này đến ngay nơi đó cũng bị người ta giết nhầm lại. Giết nhầm mà vẫn còn có tội. Ông đã đoán trước, nên nói với bạn của ông: *“Hôm nay tôi sẽ gặp nạn này, sẽ gặp phải sự việc này, sẽ bị chết đi. Anh nói với quan phủ là không nên trị tội người này, đây là do nghiệp lực đời trước của tôi như thế nào đó, đời này phải gánh lấy quả báo này, tôi đến đây là để trả nợ mạng”*. Không thể nói thành Phật, thành Bồ Tát thì không chịu báo, làm gì có đạo lý này. Thế nhưng cũng có trường hợp không chịu báo, đó là đối phương hai bên đều rất tường tận, *“ta thiếu anh ấy một mạng, anh ấy biết rõ, anh ấy nói tôi không*

cần anh trả mạng”, vậy thì được, vậy thì không việc gì. Vị Bồ Tát này đến nơi đây giảng Kinh nói pháp, gặp oan gia trái chủ, nhưng những oan gia trái chủ này nghe được Phật pháp thấu hiểu rồi, “*thôi vậy, món nợ về trước chúng ta bỏ qua vậy, không nên trả, không cần nữa*”, vậy thì không việc gì. Cho nên, quả báo nhất định là chân thật. Báo và không báo đều ở nơi duyên, phải xem thời tiết nhân duyên đó của bạn. Duyên có lúc có thể thao túng ở chính nơi tay chúng ta, chính mình có thể làm chủ. Phật dạy cho chúng ta “*tu công bố quả*”, ý nghĩa chính ngay chỗ này.

- **Thứ tám, phía sau dạy chúng ta “thủ hộ chánh pháp”.**

Công đức này là vô cùng to lớn, công đức đệ nhất trong thế xuất thế gian pháp. Chánh pháp phải gìn giữ như thế nào vậy? Các vị nhất định phải nên biết y giáo tu hành, ở trong “*quảng tu cúng dường*” phía trước đã nói qua với mọi người về “*như giáo tu hành cúng dường*”. Kinh giáo của Phật, Kinh điển của Phật, những đạo lý đã nói trong đó chúng ta phải tường tận, phải thấu triệt. Phật dạy cho chúng ta phương pháp đời sống, phương pháp đối nhân xử thế, phương pháp tu học, chúng ta nhất định phải tuân thủ. Phương pháp trong Kinh điển đã dạy không phải phương pháp gì khác, mà chính là phương pháp dạy cho chúng ta làm người, phương pháp sinh hoạt, rất là mật thiết, thậm chí dạy cho chúng ta phương pháp làm việc, phương pháp qua lại với mọi người, cả thầy đều có, không có thứ nào không có. Chúng ta phải nỗ lực học tập. Những gì Phật dạy chúng ta làm, chúng ta nhất định phải làm cho được; những gì Phật dạy chúng ta không nên làm, chúng ta nhất định tuân thủ, quyết định không làm. Đó là trước tiên hộ trì chính mình, sau đó lại giúp đỡ chánh pháp cứu trụ thế gian. Giúp đỡ chánh pháp cứu trụ thế gian thì nhất định giống như Cư Sĩ Lâm nơi đây xây đạo tràng, mời pháp sư đến giảng Kinh nói pháp, vậy chánh pháp mới có thể cứu trụ.

Những năm gần đây, Lý Mộc Nguyên khai ngộ rồi. Nếu ông không khai ngộ thì ông không làm việc này. Ông chân thật khai ngộ, ông mới đem lâu bốn lâu năm tu sửa mới lại, để mọi người đến đây nghe Kinh, ngồi nơi đây thoải mái dễ chịu, đến nơi đây ngồi hai giờ đồng hồ không phải đến chịu tội, mà là đến hưởng thụ. Trong hai giờ đồng hồ này thân tâm thư thái. Công trình đó vẫn chưa hoàn công, sau khi hoàn công so với hiện tại trong này còn có một số phù điều, có bức vẽ thiên đường tán hoa. Bản vẽ đó tôi đã xem qua, ông làm ở Trung Quốc. Tương lai giảng đường này sẽ rất mỹ quan, nhất định làm cho mọi người vào đây rất thoải mái. Đó đều là hộ trì chánh pháp.

Trong hộ trì chánh pháp, then chốt nhất chính là bồi dưỡng nhân tài tiếp nối. Thời đại này của chúng ta đã già rồi, tương lai không giảng nổi nữa, nếu không có người giảng thì Phật pháp chẳng phải bị đoạn tuyệt rồi sao? Hiện tại các vị thấy có không ít pháp sư trẻ tuổi đến từ Trung Quốc tiếp nối huệ mạng của Phật. Tương lai chúng ta xuống giảng đài rồi thì họ lên tiếp nối. Những thanh niên này đang học giảng Kinh, đương nhiên nhất định sẽ giảng có rất nhiều chỗ không được vừa ý mọi người, vì họ là sơ học, Kinh điển lý luận đạo lý đều chưa thuộc, thế nhưng họ cần phải có người hộ trì. Làm thế nào hộ trì? Bạn đến nghe giảng chính là hộ trì. Nếu bạn không đến nghe họ học giảng Kinh, khi họ nhìn xuống thấy chỉ có mấy người thì họ sẽ nghĩ *“ta không phải là người khéo giảng, ta không thể giảng Kinh”*, tâm của họ liền bị thoái chuyển. Nếu họ nhìn xuống thấy có rất nhiều người, *“ồ! Đại khái ta giảng không tệ, ta vẫn có thể giảng”*, làm cho chí khí của họ được nâng cao. Cho nên, ở khóa trước tôi đã nói với các vị rồi, họ là cây Bồ Đề, các vị đến nghe Kinh chính là đến để tưới nước, đến vun bồi cho họ, khiến cho họ dần dần trở thành một cây đại thọ. Cho nên, các vị đến nghe họ giảng Kinh thì công đức sẽ rất lớn, đó là các vị hộ trì chánh pháp, còn nghe tôi giảng Kinh thì công đức không lớn như vậy. Hiện tại, thứ sáu và thứ bảy thì tôi giảng, thời gian còn lại đều là những học trò này đang luyện tập giảng Kinh. Hoan nghênh mọi người đến hộ trì chánh pháp, đến khích lệ họ. Đồng thời khi các vị nghe Kinh, nếu như cảm thấy họ giảng có vấn đề, nghe không rõ ràng, hoặc là có chỗ nghi hoặc, hoặc là phát hiện họ có chỗ sai lầm, các vị có thể viết một tờ giấy cho họ, để cho họ không ngừng cầu cải tiến, đây là chân thật giúp đỡ họ.

Ngày trước lão sư đã dạy cho tôi, khi mới học giảng Kinh, ta ở trên đài giảng là học trò, bên dưới nghe Kinh đều là thầy giáo của ta, đều là giám học của ta, ta ở nơi đây đưa ra báo cáo với mọi người tu học của ta, mời mọi người chân thật chỉ giáo để cải tiến. Chúng ta chân thật tiếp nhận, chân thật y giáo phụng hành thì chính mình mới có tiến bộ. Cho nên học giảng Kinh nhất định phải tiếp nhận phê bình chỉ giáo của đại chúng. Đại chúng không phê bình chỉ giáo thì là không quan tâm đối với bạn. Chân thật ái hộ bạn thì nhất định giúp đỡ bạn, nhất định phải có phê bình với bạn. Chúng ta chính mình nhất định phải tiếp nhận, nhất định phải nỗ lực cải tiến. Nếu như phê bình với bạn mà bạn không thể cải tiến thì lần sau họ không nói nữa. Vì sao vậy? Nói cũng không ích gì, bạn không chịu sửa, còn nhắc nữa làm gì, vậy là buông bỏ bạn. Bạn cố gắng học tập, mỗi một người nhắc nhở bạn, bạn đều nỗ lực đi làm mới, người đưa ra ý kiến rất hoan hỷ, *“ta dạy ông*

ấy, hôm nay ông ấy đã sửa rồi”, họ sẽ rất hoan hỉ, họ sẽ cố gắng giúp đỡ bạn. Cho nên, chúng ta phải học thái độ tốt đẹp.

Chúng ta là thính chúng đến giúp đỡ họ, chúng ta cũng nỗ lực gánh trách nhiệm này để giúp đỡ họ, khiến cho số pháp sư trẻ này có thể thành tựu, tương lai có thể tiếp tục huệ mạng của Phật, hoằng pháp lợi sanh. Đó chân thật là hộ trì chánh pháp.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ